

Quản lý và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại tỉnh Bến Tre

○ TRỊNH MINH KHÔI

Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre

Để nâng hiệu quả xử lý rác, tận dụng rác thải là nguồn tài nguyên, Bến Tre xây dựng và triển khai dự án phân loại rác thải tại nguồn; áp dụng hình thức mô hình, đánh giá hiệu quả và nhân rộng; mô hình phân loại rác thải tại nguồn hộ gia đình ở nông thôn; phân loại rác thải sinh hoạt đô thị tại nguồn thực hiện đồng bộ với đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết bị thu gom, vận chuyển, công nghệ xử lý và điều kiện thực tế.

Thực trạng quản lý chất thải rắn sinh hoạt

Hiện nay, tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) phát sinh trên địa bàn tỉnh là 1.011,62 tấn/ngày; trong đó, khu vực đô thị phát sinh 300,01 tấn/ngày, chiếm 29,7% và khu vực nông thôn là 711,61 tấn/ngày (70,3%). Nguồn phát sinh CTRSH trên địa bàn tỉnh chủ yếu từ các hộ gia đình, khu dân cư; các cơ quan, trường học; khu du lịch, khu thương mại, khách sạn, cơ sở lưu trú; cơ sở y tế; khu vực công cộng như chợ, công viên, bến xe...

Thành phần chính trong rác thải sinh hoạt (RTSH) trên địa bàn tỉnh Bến Tre là rác thải hữu cơ có độ ẩm lớn và khả năng phân hủy sinh học cao, chiếm 73,7% (khu vực đô thị: 71,2% và khu vực nông thôn là 76,2%); đây là nguồn nguyên liệu rất tốt để ủ làm phân bón cho cây trồng. Rác thải có thể tái chế, tái sử dụng bao gồm giấy, kim loại và các loại nhựa chiếm 13,5% (khu vực đô thị: 15,7% và khu vực nông thôn: 11,3%). RTSH khác gồm gạch, gốm, thủy tinh,... chiếm khoảng 12,5% (khu vực đô thị: 12,7% và khu vực nông thôn: 12,3%). RTSH nguy hại chiếm khoảng 0,3% (khu vực đô thị: 0,4% và khu vực nông thôn: 0,2%).

Trên địa bàn tỉnh Bến Tre, lượng RTSH được thu gom, vận chuyển đến nhà máy xử lý, bãi chôn lấp rác tập trung khoảng 350 tấn/ngày. Tỷ lệ thu gom, vận chuyển tại khu vực đô thị đạt 93% (khoảng 280 tấn/ngày); tỷ lệ này tại khu vực nông thôn là 55% bao gồm thu gom, vận chuyển về cơ sở xử lý tập trung là 70 tấn/ngày và hộ gia đình tự thu gom, xử lý là 315 tấn/ngày theo tiêu chí BVMT trong xây dựng nông thôn mới.

Một số mô hình phân loại, tái chế RTSH được Sở TN&MT chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thực hiện như: Mô hình thùng ủ phân compost với sự tham gia của 625 hộ gia đình trên địa bàn TP. Bến Tre; mô hình hố rác gia đình 3 ngăn với

200 hộ tham gia trên địa bàn huyện Chợ Lách; mô hình phân loại rác thải tại nguồn với 120 hộ tham gia tại huyện Mỏ Cày Bắc; mô hình 75 câu lạc bộ phụ nữ với môi trường với 936 thành viên tham gia trên địa bàn huyện Bình Đại; Chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới đã lồng ghép với mô hình phân loại rác thải tại nguồn phối hợp với Hội phụ nữ tỉnh phát động với sự tham gia 30 hộ/mỗi xã.

Công tác thu gom, vận chuyển RTSH trên địa bàn tỉnh chủ yếu là do Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre thực hiện với lượng rác được thu gom là khoảng 150 - 200 tấn/ngày trên địa bàn TP. Bến Tre, huyện Châu Thành và một phần trên địa bàn huyện Giồng Trôm, Mỏ Cày Bắc. Đối với các huyện còn lại, lượng RTSH được thu gom, vận chuyển khoảng 15 - 20 tấn/ngày.

Trên địa bàn tỉnh có 2 nhà máy xử lý rác thải đang hoạt động là Nhà máy xử lý rác thải Bến Tre có công suất thiết kế 250 tấn/ngày với công nghệ xử lý là đốt rác và ủ phân hữu cơ và Nhà máy xử lý rác tại huyện Thạnh Phú có công suất thiết kế 100 tấn/ngày, đã đầu tư dây chuyền ủ phân hữu cơ và đang thực hiện đầu tư lò đốt rác; có 1 dự án đang đầu tư là Nhà máy xử lý rác thải huyện Mỏ Cày Bắc với công suất thiết kế 20 tấn/ngày; 1 dự án đang thực hiện các thủ tục đầu tư là Nhà máy xử lý rác thải tại huyện Bình Đại, công suất thiết kế là 60 tấn/ngày.

Bến Tre có 7 bãi chôn lấp rác thải tập trung trên địa bàn các huyện với tổng diện tích 11,6 ha. Hiện nay, các bãi chôn lấp này đều quá tải trong việc tiếp nhận, xử lý rác (trừ Bãi rác An Hiện và Bãi rác Châu Bình), trở thành điểm nóng về ONMT.

Tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý rác thải sinh hoạt

Số lượng cán bộ QLNN về môi trường nói chung và đối với lĩnh vực quản lý CTRSH còn mỏng (cấp tỉnh chỉ được 1 biên chế chuyên trách quản lý

về chất thải rắn và còn phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác). Sở TN&MT Bến Tre chưa được bổ sung thêm biên chế để thực hiện các nhiệm vụ này. Nguồn lực nhân sự của các đơn vị thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế; lao động trực tiếp thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải chưa được đảm bảo an toàn sức khỏe; mức lương chưa tương xứng với khối lượng công việc.

Quỹ đất cho đầu tư xử lý rác thải là rất ít (tổng diện tích trên địa bàn tỉnh là khoảng 15,4 ha), trong khi theo quy hoạch xử lý chất thải rắn tỉnh Bến Tre đến năm 2030 phải dành diện tích đất từ 35 - 60 ha để đầu tư 4 khu xử lý chất thải tập trung nhưng không triển khai được. Công tác đầu tư chưa đáp ứng được BVMT trong quản lý CTRSH (mỗi năm ngân sách sự nghiệp môi trường hỗ trợ chi trả khoảng 66 tỷ đồng/năm cho các đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý rác trên tỉnh) và chỉ mới đáp ứng một phần cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác.

Rác thải sinh hoạt chưa được phân loại tại nguồn; thiết bị thu gom, phương tiện vận chuyển rác không đảm bảo kỹ thuật gây mất vệ sinh; hầu hết các bãi chôn lấp rác đều quá tải, gây ô nhiễm; không còn quỹ đất để tiếp tục quy hoạch chôn lấp rác với lượng rác phát sinh ngày một tăng; kêu gọi đầu tư xã hội hóa xử lý rác thải chưa hiệu quả.

Một số ngành, cấp chưa thực hiện hết nhiệm vụ, chức năng QLNN về CTRSH; cấp tỉnh, huyện chưa tăng cường đẩy mạnh được công tác quản lý rác thải; cấp xã thiếu kiểm tra, giáo dục để người dân chấp hành pháp luật về quản lý rác thải nên vẫn còn tình trạng bãi rác tự phát, người dân vứt rác không đúng nơi quy định.

Cơ chế, chính sách đã được ban hành cần phải cập nhật điều chỉnh để phù hợp với điều kiện thực tế như quy định về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác; định mức giá cho nhà đầu tư xử lý rác; chưa quy định cụ thể về trách nhiệm đầu tư, bố trí kinh phí cho xử lý CTRSH tại địa phương.

Giải pháp tăng cường công tác quản lý rác thải sinh hoạt

Tổng thể lâu dài cho công tác quản lý rác thải tỉnh Bến Tre là quy hoạch và đầu tư Khu liên hợp xử lý rác thải của tỉnh, từng bước đóng cửa các bãi chôn lấp rác tại các huyện (đang là điểm nóng về ONMT). Khu liên hợp xử lý rác thải phải được đầu tư với quy mô, công suất và công nghệ phù hợp với điều kiện của tỉnh, không gây ONMT.

Phần đầu đến năm 2025, trên 95,5% CTRSH tại khu vực đô thị được thu gom, xử lý và tỷ lệ này tại khu vực nông thôn là 80%; tỷ lệ phân loại rác thải tại nguồn đạt 70%. Đến năm 2030, trên 98,5% rác thải rắn sinh hoạt tại đô thị được thu gom, xử lý và trên 90% tại khu vực nông thôn.

Để tăng cường công tác quản lý rác thải, đạt các mục tiêu đã đề ra, Sở TN&MT đang thực hiện một số giải pháp:

Đề xuất quy hoạch Khu liên hợp xử lý rác thải cấp tỉnh: UBND tỉnh đã có văn bản thống nhất, xem xét đưa vào quy hoạch tỉnh Bến Tre đến năm 2030, định hướng đến năm 2050, lấy ý kiến 2 Khu liên hợp tại xã An Hiệp, huyện Ba Tri (Khu liên hợp xử lý rác thải khu vực kinh tế ven biển với diện tích tối thiểu 20 ha, mở rộng trên bãi rác hiện hữu) và tại An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam (xử lý rác thải khu vực trung tâm, đô thị với diện tích tối thiểu 20 ha, mở rộng trên bãi rác hiện hữu).

Hoàn thiện hệ thống các quy định, chính sách về quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành. Xây dựng các mô hình xã hội hóa trong công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH tại khu vực thành thị và nông thôn; thành lập các tổ chức hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, quản lý con người, tài sản, có sự đầu tư mua sắm xe chuyên dụng, xe đẩy thu gom rác để mở rộng địa bàn thu gom, nâng cao tỷ lệ thu gom rác thải.

Xây dựng kế hoạch và từng bước triển khai hiệu quả chương trình phân loại CTRSH tại nguồn; thúc đẩy giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải rắn kết hợp với thu hồi năng lượng nhằm tiết kiệm tài nguyên, hạn chế ONMT.

Cải tạo nâng cấp các bãi chôn lấp CTRSH không hợp vệ sinh, các khu vực bị ô nhiễm, suy thoái do chất thải rắn đảm bảo yêu cầu BVMT; tăng cường khả năng phân loại, tái chế, tái sử dụng và ủ phân compost nhằm giảm tối đa lượng rác thải được xử lý bằng hình thức chôn lấp trực tiếp dưới 30%; xử lý triệt để, ngăn chặn kịp thời các bãi chôn lấp rác tự phát; từng bước xóa bỏ các bãi rác cấp xã, bãi rác tạm thay vào đó là đầu tư xây dựng trạm trung chuyển rác đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

Huy động mọi nguồn lực đầu tư, tăng cường xã hội hóa trong công tác thu gom, vận chuyển, tái chế, tái sử dụng CTRSH. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân về phòng ngừa, giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRSH, rác thải nhựa khó phân hủy, hình thành lối sống thân thiện môi trường. ■